

Số: 1763/TB-HWS
V/v Chốt danh sách cổ đông

Huế, ngày 14 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2025

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Cấp nước Huế

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Cấp nước Huế (HueWACO)

Trụ sở chính: 103 Bùi Thị Xuân, Phường Thuận Hóa, Thành phố Huế

Điện thoại: 0234.3815555

Fax: 0234.3826580

Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Huế

Mã chứng khoán : HWS

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu

Sàn giao dịch : Upcom

Ngày đăng ký cuối cùng: **30/07/2026**

1. Lý do và mục đích:

Chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

2. Nội dung cụ thể:

- Tỷ lệ thực hiện: 9,5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 950 đồng)

- Ngày thanh toán: **28/08/2026**

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng tiền tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức Công ty tại Văn phòng HueWACO – 103 Bùi Thị Xuân, phường Thuận Hóa, thành phố Huế (vào các ngày làm việc trong tuần) hoặc chuyển khoản, bắt đầu từ ngày **28/08/2026** và xuất trình Căn cước công dân/căn cước.

Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống Cổng giao tiếp điện tử của VSDC.



[Handwritten signature]

[Handwritten initials]

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GD&ĐT HN;
- Lưu VT.

*Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Quang Minh



NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HUẾ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Huế;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Cấp nước Huế số 34/BB-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Huế (Công ty) thống nhất quyết nghị các nội dung sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 (theo Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 04 năm 2026).

2. Kết quả công tác tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2025, kế hoạch tài chính năm 2026 (theo Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 04 năm 2026).

3. Chế độ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Người quản trị, Thư ký công ty và Người lao động Công ty (theo Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 4 năm 2026).

4. Hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng kế hoạch năm 2026 (theo Báo cáo số 28/BC-HĐQT ngày 23 tháng 4 năm 2026).

5. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, kế hoạch 2026 (theo Báo cáo số 29/BC-BKS ngày 23 tháng 4 năm 2026).

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (theo Tờ trình số 30/TTr-BKS ngày 23 tháng 4 năm 2026).

7. Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty (theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 4 năm 2026).

8. Thông báo công bố tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa (theo Báo cáo số 32/BC-HĐQT ngày 23 tháng 4 năm 2026).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng phòng ban, xí nghiệp, bộ phận liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBCKNN, VSDC, HNX;
- Website HueWACO;
- Lưu: VT, NQT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Lê Quang Minh
CHỦ TỊCH HĐQT**



BÁO CÁO
TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025,
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Huế;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2026 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Huế (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và kế hoạch tài chính năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2025

1. Một số chỉ tiêu, kết quả đạt được năm 2025

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH năm 2024	KH năm 2025	TH năm 2025	Đạt so với KH (%)
1	Nước sản xuất	Tr.m3	72,01	71,16	72,33	101,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	155,02	160,00	160,23	100,1%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	134,99	141,70	142,08	100,3%
4	Lợi nhuận để trả cổ tức	Tỷ.đ	83,01	83,01	83,01	100,0%
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	9,50%	9,50%	9,50%	
6	Tổng tài sản	Tỷ.đ	1.957,17	1.963,88	1.945,56	99,1%
7	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	876,00	876,00	876,00	100,0%
8	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	157,69	152,35	156,20	102,5%

Sản lượng nước sản xuất 72,33 triệu m³ (đạt 101,65% so với kế hoạch).

Lợi nhuận sau thuế đạt 142,08 tỷ đồng, đạt 100,3% kế hoạch, tăng 7,10 tỷ đồng (tương ứng tăng 5,26%).

Các khoản nộp ngân sách Nhà nước đạt 156,20 tỷ đồng, đạt 102,5% kế hoạch.

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025 với 2024	
					(+/-)	(%)
1	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	141,21	142,27	1,06	0,8%
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	Tỷ.đ	134,99	142,08	7,10	5,3%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025 với 2024	
					(+/-)	(%)
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước	Tỷ.đ	4,22	0,00	-4,22	-100,0%
1.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giai đoạn từ năm 2021 trở về trước	Tỷ.đ	1,81	0,00	-1,81	-100,0%
1.4	Cổ tức Cổ phiếu quỹ năm 2020	Tỷ.đ	0,19	0,19	0,00	0,0%
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	141,02	142,27	1,25	0,9%
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	Tỷ.đ	35,14	35,31	0,17	0,5%
	- Từ LN năm thực hiện	Tỷ.đ	29,10	35,12	6,02	20,7%
	- Từ LN còn lại năm 2023	Tỷ.đ	4,22	0,00	-4,22	-100,0%
	- Từ LN còn lại từ năm 2021- trở về trước	Tỷ.đ	1,81	0,00	-1,81	-100,0%
	- Từ Cổ tức cổ phiếu quỹ 2020		0,00	0,19	0,19	-
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ.đ	22,87	23,95	1,08	4,7%
2.3	Chia cổ tức	Tỷ.đ	83,01	83,01	0,00	0,0%
	-Tỷ lệ trả cổ tức	%	9,5%	9,5%	0,0%	
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ.đ	0,19	0,00	-0,19	-100,0%

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh về sản lượng nước, lợi nhuận năm 2025 của Công ty đều tăng so với năm 2024 và đảm bảo lợi nhuận đạt so với kế hoạch.

Tỷ lệ trả cổ tức của năm 2025 là 9,50%, tương đương với mức chi trả năm 2024. Công ty thực hiện trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2025 là 35,31 tỷ đồng nhằm tích lũy nguồn đầu tư cho các dự án cấp nước, nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch trên địa bàn.

3. Các chỉ số tài chính chủ yếu

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024	Năm 2025	(+/-) 2025 so 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	1,76	2,00	0,24
	- Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,54	1,74	0,20
	- Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,84	1,05	0,21
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	44,59%	42,40%	-2,19%
	- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	80,48%	73,61%	-6,87%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	6,50	5,93	-0,58
	- Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,34	0,34	0,00
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	20,14%	21,25%	1,11%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	12,45%	12,68%	0,23%

00101497
CÔNG TY
Ổ PHẦN
ẤP NƯỚC
HUẾ
NH PHỐ H

B

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024	Năm 2025	(+/-) 2025 so 2024
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	6,90%	7,30%	0,41%
	- Hệ số lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	%	43,78%	43,73%	-0,05%

* Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán năm 2025 đều tăng, đặc biệt hệ số thanh toán nhanh và hệ số thanh toán hiện hành đều lớn hơn 1 cho thấy khả năng trong việc sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Công ty.

* Hệ số nợ của Công ty trong năm 2025 tiếp tục giảm so với năm 2024 chứng tỏ cơ cấu nguồn vốn Công ty đang được phân bổ hợp lý, tỷ suất lợi nhuận của Công ty tăng cao. Đồng thời cho thấy Công ty luôn luôn chủ động về nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

* Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ từ 6,50 vòng xuống 5,93 vòng (giảm 0,58 vòng), tuy nhiên mức giảm không lớn và vẫn duy trì ở ngưỡng tương đối tốt.

* Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Năm 2025 với sự nỗ lực phát triển doanh thu và kiểm soát chi phí, tỷ suất lợi nhuận của công ty vẫn được duy trì tốt.

II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh	
					(+/-)	(%)
1	Nước sản xuất	Tr.m3	72,33	79,56	7,23	10%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	160,23	160,83	0,60	0,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	142,08	142,83	0,74	0,5%
4	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	876,00	876,00	0,00	0,0%
5	Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Tỷ.đ	156,20	134,97	-21,23	-13,6%

- Nước sản xuất: 79,56 tr.m³ (tương ứng tăng 10% so với năm 2025)

- Dự kiến lợi nhuận trước thuế năm 2026 là 160,83 tỷ đồng, tăng 0,4% (tương ứng tăng 0,6 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2025.

- Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 2026 là 9,5%.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, NQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Minh